

Số 01 -QC/BCĐ

QUY CHẾ

Làm việc của Ban Chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

- Căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW, ngày 09/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

- Căn cứ Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 10/9/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai về lãnh đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

- Căn cứ Quyết định số 38-QĐ/ĐU, ngày 03/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thành lập Ban Chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Ban Chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 ban hành quy chế làm việc như sau:

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) phường Bình Phước hoạt động dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy phường; chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức bầu cử đúng pháp luật, dân chủ, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân.

2. Ban Chỉ đạo có chức năng chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban bầu cử và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện toàn diện các công tác bầu cử: hiệp thương, giới thiệu người ứng cử; tuyên truyền, vận động bầu cử; bảo đảm an ninh, trật tự và cơ sở vật chất; kiểm tra, giám sát, tổng hợp, báo cáo; đồng thời phối hợp liên ngành để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra đúng pháp luật, minh bạch và hiệu quả.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên về công tác bầu cử; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trong suốt quá trình tổ chức bầu cử.

4. Chỉ đạo Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các đơn vị thành lập các tổ

chức phụ trách bầu cử; xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể; chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bầu cử đầy đủ, đúng quy định.

5. Chỉ đạo việc tổ chức hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường bảo đảm đúng quy trình, tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần, số lượng theo quy định của pháp luật.

6. Theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của các Ban bầu cử, Tổ bầu cử; kịp thời giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức bầu cử.

7. Thường xuyên báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả công tác bầu cử với Ban Thường vụ Đảng ủy phường và Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy giao.

8. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Đảng ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Chấp hành và chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo; nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động nghiên cứu và tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo; thảo luận, quyết định tập thể những vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo; đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề cần nghiên cứu, thảo luận.

2. Được làm việc với các cấp ủy, tổ chức đảng theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo; phối hợp với các thành viên khác của Ban Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ thuộc thẩm quyền.

3. Thường xuyên báo cáo với Trưởng Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công và những khó khăn, vướng mắc phát sinh cần giải quyết.

4. Giữ mối liên hệ thường xuyên với các đơn vị, tổ chức phụ trách bầu cử tại cơ sở được phân công; nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu đề xuất với Ban Chỉ đạo những nội dung cần thiết.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo, phân công của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phụ trách chung; lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các hoạt động của Ban Chỉ đạo; ban hành các văn bản chỉ đạo, phân công nhiệm vụ và chỉ đạo các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Chịu trách nhiệm cao nhất trước Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp trên về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo (có thể ủy quyền cho đồng chí Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi cần thiết).

3. Chỉ đạo chuẩn bị các nội dung liên quan đến việc tổ chức hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2026 - 2031 đảm

bảo quy trình, quy định.

4. Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy các nội dung liên quan đến việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2026 - 2031.

5. Chỉ đạo việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ; xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng, cấp bách thuộc phạm vi thẩm quyền; chịu trách nhiệm về kết quả chung của công tác bầu cử trên địa bàn phường.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

Thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo tại Điều 3 và thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực, nội dung công tác được phân công; thường xuyên báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ đạo về chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Giữ mối liên hệ với các thành viên Ban Chỉ đạo và các tổ chức liên quan, trong quá trình lãnh đạo cuộc bầu cử.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Trưởng Ban Chỉ đạo phân công hoặc được ủy quyền.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

Văn phòng Đảng ủy là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Là cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo, trực tiếp theo dõi, tổng hợp, tham mưu công tác tổ chức, điều hành, hậu cần, thông tin báo cáo.

2. Tham mưu xây dựng nội dung, chương trình, chuẩn bị các tài liệu các cuộc họp của Ban Chỉ đạo. Giúp Ban Chỉ đạo ghi biên bản các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, dự thảo kết luận, văn bản chỉ đạo; giữ mối liên hệ với các thành viên trong suốt quá trình lãnh đạo cuộc bầu cử.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương chuẩn bị các nội dung phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ theo quy định.

4. Tham mưu Ban Chỉ đạo báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả công tác bầu cử với Ban Thường vụ Đảng ủy phường và Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh.

5. Tham mưu Ban Chỉ đạo công tác khen thưởng sau bầu cử đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo, phân công của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Ban Chỉ đạo.



Điều 6. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy đối với toàn bộ công tác bầu cử. Các chủ trương, nhiệm vụ quan trọng được bàn bạc dân chủ, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận, chỉ đạo thực hiện.

2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo đảm bảo đúng quy định, các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của cấp trên và văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy phường. Ban Chỉ đạo làm việc theo kế hoạch, chương trình công tác; chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo các nội dung liên quan đến cuộc bầu cử.

3. Mỗi thành viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm nhiệm vụ theo phân công của Ban Chỉ đạo. Thành viên Ban Chỉ đạo vắng họp phải báo cáo đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo; đồng thời, có trách nhiệm tham gia ý kiến vào các tài liệu họp và gửi về Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo để tổng hợp, tiếp thu.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ họp mỗi tháng 02 kỳ hoặc đột xuất (khi cần thiết) theo triệu tập của Trưởng Ban Chỉ đạo. Trường hợp không tổ chức họp thì gửi tài liệu xin ý kiến thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Cuộc họp phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự; Kết luận cuộc họp phải được lập biên bản, thống nhất thông qua tại cuộc họp và lưu trữ tại Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để làm căn cứ triển khai thực hiện.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ (hàng tuần hoặc theo yêu cầu) về tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng và đột xuất kết quả công tác bầu cử với Ban Thường vụ Đảng ủy phường và Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh.

3. Khi phát hiện vấn đề phức tạp, nhạy cảm, những khó khăn, vướng mắc phát sinh, các thành viên Ban Chỉ đạo phải báo cáo ngay với Trưởng Ban Chỉ đạo để kịp thời chỉ đạo, xử lý.

4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (Văn phòng Đảng ủy phường) chịu trách nhiệm tổng hợp, xây dựng báo cáo chung, trình Ban Chỉ đạo xem xét trước khi gửi lên cấp trên; đồng thời thực hiện chế độ thông tin hai chiều giữa Ban Chỉ đạo và các tổ chức phụ trách bầu cử để bảo đảm công tác chỉ đạo thông suốt, hiệu quả.

Điều 9. Công tác kiểm tra, giám sát

1. Ban Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức phụ trách bầu cử nhằm bảo đảm việc thực hiện đúng quy định của pháp luật và các hướng dẫn của cấp trên.

2. Qua kiểm tra, nếu phát hiện sai phạm, thiếu sót, Ban Chỉ đạo kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

Điều 10. Quản lý hồ sơ, tài liệu

1. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác bầu cử được quản lý, lưu trữ tại cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo đúng chế độ bảo mật và quy định của pháp luật về lưu trữ.

2. Việc sao chụp, trích lục, cung cấp hồ sơ, tài liệu chỉ được thực hiện khi có ý kiến đồng ý của Trưởng Ban Chỉ đạo; tuyệt đối không để lộ, lọt thông tin, tài liệu liên quan đến công tác bầu cử.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và các cơ quan đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) theo quy định.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế này; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung (khi cần thiết).

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung chưa phù hợp, các thành viên Ban Chỉ đạo kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Chỉ đạo công tác bầu cử Tỉnh ủy,
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy, VPTU;
- BTV Đảng ủy phường,
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN phường,
- Ban XDĐ, UBKT, VP Đảng ủy phường,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ phường,
- Thành viên BCD,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Giang Thị Phương Hạnh